

Bản án số: 239/2022/HSST

Ngày: 29/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thị Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viên

2. Ông Phạm Lành

Thư ký phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Bà Phan Thị Ngọc Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Cảnh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên và điểm cầu thành phần: Trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 217/2022/HSST ngày 29/7/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 261/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đắc H, tên gọi khác: không; sinh ngày 21 tháng 8 năm 1982; Nơi cư trú: Tổ 10, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đắc Hùng (đã chết) và con bà Bùi Thị V; Vợ: Nguyễn Thị Hẹn (đã ly hôn), Có 01 con;

Tiền án: Tại bản án số 165/2019/HSST ngày 25/4/2019 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù 18/12/2020.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2022 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

* Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1959, trú tại: Tổ 01, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị V, sinh năm 1959, trú tại: Tổ 10, phường Tr, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 02/6/2022, tổ công tác của Công an phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 5, phường Quang Vinh, TP Thái Nguyên, phát hiện Nguyễn Đắc H, sinh năm 1982; trú tại tổ 10, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, AIRBLADE; BKS 20B2 - 526.34 có biểu hiện vi phạm về tội phạm ma túy, tổ công tác yêu cầu kiểm tra, H tự giác lấy từ tay trái ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng H khai là Heroine vừa mua giá 200.000 đồng về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và tạm giữ 01 xe mô tô, 01 điện thoại di động, 01 ví da bên trong có số tiền 1.375.000 đồng, 01 căn cước công dân, 01 đăng ký xe mô tô gắn máy theo quy định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng: Số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Đắc H có khối lượng 0,127 gam, lấy T bộ số bột màu trắng trên đưa vào bì niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 791/KL-KTHS ngày 11/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine. Khối lượng thu giữ ban đầu là 0,127 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đắc H khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 02/6/2022, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, AIRBLADE; BKS 20B2 - 526.34 đi từ nhà đến trung tâm uống thuốc Methadone ở phường Quan Triều, TP Thái Nguyên, khi uống xong H điều khiển xe đi đến khu vực phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân, tại đây H gặp và mua được của một người đàn ông tên Điệp, không quen biết 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa Heroine với giá 200.000 đồng. Mua xong H cầm gói ma túy ở tay trái, rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác của Công an phường Quang Vinh phát hiện bắt quả tang như nêu trên.

Lời khai nhận của Nguyễn Đắc H phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: Số tiền 1.375.000 đồng, tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành; 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,117 gam ma túy và vỏ bao gói mẫu; 01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 bì niêm phong ký hiệu B1 bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen đã qua sử dụng; 01 căn cước công dân số 019082009862 mang tên Nguyễn Đắc H; 01 ví giả da màu đen. Hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Ngày 29 tháng 6 năm 2022 Cơ quan CSĐT công an thành phố Thái Nguyên ra quyết định xử lý vật chứng đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 20 B2 - 526.34 và 01 giấy chứng nhận đăng ký mang tên Bùi Thị V, trả lại cho chủ sở hữu bà Bùi Thị V, sinh năm 1959 trú tại: Tổ 10, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 224/CT-VKSTPTN ngày 27/7/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định truy tố Nguyễn Đắc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận T bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giữ quyền công tố đã trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đắc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đắc H: Từ 18 đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong kí hiệu A1 bên trong chứa 0,117 gam ma túy và vỏ bao gói mẫu; 01 bì niêm phong kí hiệu A2 bên trong chứa vỏ bì niêm phong ban đầu

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo: số tiền 1.375.000đ (Một triệu ba trăm bảy mươi năm nghìn đồng) theo ủy nhiệm chi số 42 ngày 29/7/2022.

Trả lại cho bị cáo: 01 căn cước công dân số 019082009862 mang tên Nguyễn Đắc H; 01 ví giả da màu đen; 01 điện thoại di động Redmi màu đen, số Imei 1: 86059806721528700, số Imei2:86059806721529500, đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước; Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án nhẹ nhất, để sớm trở về là người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đắc H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đắc H thành khẩn khai nhận T bộ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan với vật chứng đã thu được, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 02/6/2022, tại khu vực tổ 5, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Đắc H có hành vi tàng trữ trái phép 0,127 gam Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ T bộ vật chứng.

Hành vi, ý thức của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Bản cáo trạng số 224/CT-VKSTPTN ngày 27/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Đắc H về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c, Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe, kinh tế xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xét xử bằng pháp luật hình sự và có một mức án phù hợp, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Như vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ Luật hình sự. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử mẹ bị cáo là bà Bùi Thị V đã nộp bằng Tổ quốc ghi công của Liệt sĩ Nguyễn Đức Tám là anh trai ruột của bố bị cáo. UBND phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xác nhận gia đình bà Bùi Thị V (mẹ đẻ của bị cáo) là gia đình chính sách thờ cúng liệt sỹ Nguyễn Đức Tám, do vậy bị cáo có thân nhân là liệt sỹ, là gia đình

có công với cách mạng, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Nguyễn Đắc H trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị trong phần luận tội là phù hợp.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS, thì: “5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc T bộ tài sản”.

Tuy nhiên xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề ngH, thu nhập ổn định, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về việc xử lý hành vi và các đối tượng có liên quan: Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ Nguyễn Đắc H khai mua của một người đàn ông tên Điệp không quen biết tại khu vực ngõ 863, thuộc phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở làm rõ để xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với: 01 bì niêm phong kí hiệu A1 bên trong chứa 0,117 gam ma túy và vỏ bao gói mẫu, 01 bì niêm phong kí hiệu A2 bên trong chứa vỏ bì niêm phong ban đầu. Xác định là vật cấm lưu thông, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy:

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo H số tiền 1.375.000đ (Một triệu ba trăm bảy mươi năm nghìn đồng) theo ủy nhiệm chi số 42 ngày 29/7/2022.

Trả lại cho bị cáo H: 01 căn cước công dân số 019082009862 mang tên Nguyễn Đắc H; 01 ví giả da màu đen; 01 điện thoại di động Redmi màu đen, số Imei 1: 86059806721528700, số Imei2: 86059806721529500, đã qua sử dụng.

[10] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

1/ Xử phạt: Nguyễn Đắc H 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 02/6/2022; Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2/ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3/ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong kí hiệu A1 bên trong chứa 0,117 gam ma túy và vỏ bao gói mẫu, mặt sau có chữ ký của Nguyễn Minh Thanh, Lê Tuấn Anh và 02 dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên; 01 bì niêm phong kí hiệu A2 bên trong chứa vỏ bì niêm phong ban đầu, mặt sau có chữ ký của Trần Văn Hòe, Hoàng Thị Diệu Ngọc, Trần Đức Thủy, Nguyễn Huy Hoàng, Nguyễn Đắc H, Nguyễn Văn T và 03 dấu của Cơ quan CSĐT Công an TP Thái Nguyên.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo H: số tiền 1.375.000đ (Một triệu ba trăm bảy mươi năm nghìn đồng) theo ủy nhiệm chi số 42 ngày 29/7/2022.

Trả lại cho bị cáo H: 01 căn cước công dân số 019082009862 mang tên Nguyễn Đắc H; 01 ví giả da màu đen; 01 bì niêm phong kí hiệu B1 bên trong có 01 điện thoại di động Redmi màu đen, số Imei 1: 86059806721528700, số Imei2: 86059806721529500, đã qua sử dụng, mặt sau có chữ ký của Lê Tuấn Anh, Nguyễn Cảnh Tuấn, Nguyễn Đắc H và 03 dấu của Cơ quan CSĐT Công an TP Thái Nguyên.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 301 ngày 16/8/2022 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

4/Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Đắc H phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

5/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định ./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND phường Trưng Vương, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Hải